

DỰ THẢO ÁN LỆ SỐ 07

Án lệ số /2019/AL về xác định thời hiệu khởi kiện đòi tài sản đặt cọc và tiền phạt cọc

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày ... tháng ... năm 2019 và được công bố theo Quyết định số .../QĐ-CA ngày ... tháng ... năm 2019 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Nguồn án lệ:

Quyết định phúc thẩm giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 14/2017/QĐ-PT ngày 14-7-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên về vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc” tại tỉnh Hưng Yên giữa nguyên đơn là ông Vũ Văn V với bị đơn là ông Tô Văn P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị V.

Vị trí nội dung án lệ:

Đoạn 3 phần “Nhận định của Tòa án”.

Khái quát nội dung án lệ:

- Tình huống án lệ:

Bên đặt cọc khởi kiện bên nhận đặt cọc đòi tài sản đặt cọc và tiền phạt cọc.

- Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, không áp dụng thời hiệu khởi kiện đối với yêu cầu về đòi tài sản đặt cọc nhưng áp dụng thời hiệu khởi kiện đối với yêu cầu về tiền phạt cọc.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

Các Điều 155, Điều 328 và Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Từ khóa của án lệ:

“Đặt cọc”, “Đòi tài sản đặt cọc”, “Tiền phạt cọc”, “Thời hiệu khởi kiện”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 07/2017/QĐ-ST ngày 26 tháng 4 năm 2017;

Toà án nhân dân huyện V đã căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc” giữa:

Nguyên đơn: Ông Vũ Văn V, sinh năm 1950;

Bị đơn: Ông Tô Văn P, sinh năm 1959;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1950;

Đều trú tại: Thôn P, xã L, huyện V, Hưng Yên.

Tại đơn kháng cáo ngày 12-5-2017 của ông Vũ Văn V là nguyên đơn

kháng cáo với lý do quyền lợi của ông chưa được đảm bảo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 26-11-2016 ông Vũ Văn V nộp đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện V giải quyết buộc ông Tô Văn P trả lại 25 triệu đồng tiền đặt cọc và 45 triệu đồng tiền phạt do vi phạm thỏa thuận đặt cọc, theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 07-6-2010.

[2] Căn cứ Điều 2 của Nghị quyết số 103/2015/QH13 ngày 25-11-2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định: Đối với các tranh chấp, yêu cầu về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động phát sinh trước ngày 01-01-2017 thì áp dụng quy định về thời hiệu tại Điều 159 và điểm h khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 24/2004/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 65/2011/QH12. Do đó, Tòa án nhân dân huyện V đã áp dụng điểm e khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để đình chỉ vụ án là không đúng pháp luật.

[3] Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 159 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2005 và điểm b khoản 3 Điều 23 Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2005 quy định: Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản, về đòi lại tài sản, đòi lại quyền sử dụng đất do người khác quản lý, chiếm hữu thì không áp dụng thời hiệu khởi kiện. Vì vậy, yêu cầu của ông V đòi 45 triệu đồng tiền phạt do vi phạm thỏa thuận đặt cọc, Tòa án không giải quyết vì đã hết thời hiệu khởi kiện là đúng. Đối với yêu cầu của ông V đòi ông P trả lại 25 triệu đồng tiền đặt cọc (khoản tiền gốc) thì thuộc trường hợp đòi lại tài sản nên không áp dụng thời hiệu khởi kiện, Tòa án thụ lý giải quyết theo thủ tục chung. Tòa án nhân dân huyện V đã đình chỉ toàn bộ vụ án với lý do hết thời hiệu khởi kiện là không đúng pháp luật, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do đó, kháng cáo của ông Vũ Văn V có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 159 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2005.

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 07/2017/QĐ-ST ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện V tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Ông Vũ Văn V kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại ông Vũ Văn V 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 015391 ngày 15/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

NỘI DUNG ÁN LỆ

“[3] Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 159 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2005 và điểm b khoản 3 Điều 23 Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2005 quy định: Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản, về đòi lại tài sản, đòi lại quyền sử dụng đất do người khác quản lý, chiếm hữu thì không áp dụng thời hiệu khởi kiện. Vì vậy, yêu cầu của ông V đòi 45 triệu đồng tiền phạt do vi phạm thỏa thuận đặt cọc, Tòa án không giải quyết vì đã hết thời hiệu khởi kiện là đúng. Đối với yêu cầu của ông V đòi ông P trả lại 25 triệu đồng tiền đặt cọc (khoản tiền gốc) thì thuộc trường hợp đòi lại tài sản nên không áp dụng thời hiệu khởi kiện, Tòa án thụ lý giải quyết theo thủ tục chung. Tòa án nhân dân huyện V đã đình chỉ toàn bộ vụ án với lý do hết thời hiệu khởi kiện là không đúng pháp luật, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do đó, kháng cáo của ông Vũ Văn V có căn cứ chấp nhận.”